TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2018/HS-ST
Ngày: 26-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dương và bà Hoàng Thị Thu Thảo.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Văn Việt - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Ông Nguyễn Văn Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở TAND thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Tầu, sinh năm 1976 tại phường V, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

Nơi đăng ký thường trú: khu dân cư M, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hải Q *(đã chết)* và bà Hoàng Thị M; có vợ là Trần Thị K *(đã ly hôn)* và 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/03/2018 đến ngày 02/4/2018 thì chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam K- Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lê Tiến N, sinh năm 1979.

Trú tại: khu dân cư T 2, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1970.

Trú tại: Khu dân cư C, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là người sử dụng ma túy. Khoảng 13 giờ ngày 28 tháng 3 năm 2018, khi đang trực lễ tân tại nhà nghỉ PL ở khu dân cư C1, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương thì T nhận được điện thoại của một người đàn ông tên V ở thành phố H. V là bạn mới quen, T không biết địa chỉ cụ thể của V và không nhớ số điện thoại. V hỏi T "*Anh lấy hộ em 1.000.000 đồng tiền đồ*". T hiểu là V hỏi mua ma túy nên đồng ý. Khoảng 14 giờ cùng ngày, T đi xe ôm của 1 người đàn ông đến khu vực CM thuộc khu dân cư C 1, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương mua của một người đàn ông không quen biết 600.000 đồng được 1 túi ma túy tổng hợp dạng đá. Khi mua được ma túy T cầm trên tay phải và điện thoại lại cho V hẹn giao nhận ở cổng trường Đại học S. Sau đó T tiếp tục đi xe ôm đến cổng trường Đại học S và đi bộ vào trong. Khi đi đến trước cửa nhà số 59, đường Nguyễn Thị D, khu dân cư T 2, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương thì bị lực lượng Công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ: Trong lòng bàn tay phải 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng.

Tại Kết luận giám định số: 1735/C54 (TT2) ngày 6/4/2018 của Trung tâm giám định ma túy – Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong túi ni lông gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine khối lượng mẫu 0,547 gam. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ

Tại Cáo trạng số: 41/CT-VKS ngày 30/5/ 2018, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và xin được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện VKSND thị xã Chí Linh giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo T từ 30 tháng tù đến 33 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/03/2018.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 0,372 gam tinh thể màu trắng hoàn lại sau giám định, vỏ bao gói mẫu đựng trong 1 phong bì niêm phong số: 1735/C54 (TT2).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Chí Linh, Điều tra viên, VKSND thị xã Chí Linh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 15 giờ 50 phút ngày 28-3-2018, trước cửa nhà số 59, đường D, khu dân cư T 2, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương, Công an tỉnh Hải Dương phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn T có hành vi cất giấu trái phép 0,547 gam loại Methamphetamine với mục đích để bán cho người nghiện kiếm lời.

[3] Bị cáo T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi thực hiện là trái pháp luật nhưng vẫn bán trái phép 0,547 gam loại Methamphetamine để kiếm lời nên hành vi trên của bị cáo T đã phạm tội "***Mua bán trái phép chất ma túy***" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, VKSND thị xã Chí Linh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm và có tính chất nghiêm trọng đối với xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước. Hiện nay tệ nạn ma tuý không những là hiểm họa của toàn cầu và gây ra nhiều tác hại cho xã hội mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, hành vi trên của bị cáo phải bị xử lý nghiêm và cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên tại quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T thành khẩn khai báo, bố đẻ của bị cáo được thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng Nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo bán ma túy để nhằm mục đích thu lợi bất chính nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 0,547 gam Methamphetamine. Sau khi giám định đã hoàn lại 0,372 gam mẫu tinh thể màu trắng và vỏ bao gói mẫu. Đây là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy. Bị cáo T sử dụng 1 điện thoại di động để liên lạc mua bán ma túy nhưng sau đó bị cáo đã làm mất. Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đặt ra xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **32** ***(ba mươi hai)*** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28-3-2018.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 0,372 gam tinh thể màu trắng hoàn lại sau giám định, vỏ bao gói mẫu đựng trong 1 phong bì niêm phong số: 1735/C54 (TT2). *(Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT- Công an thị xã Chí Linh và Chi cục THADS thị xã Chí Linh ngày 30-5-2018)*

3. Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
-VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thị xã Chí Linh;
- Công an thị xã Chí Linh;
- Chi cục THADS thị xã Chí Linh;
- Bị cáo (qua trại giam);
- Lưu: Tòa án, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Hà